

Số: **291/2022/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lương Văn H**, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Ph, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị **Nông Thị Th**, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Ph, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn H và chị Nông Thị Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 11/12/2002 cho chị Nông Thị Th và anh Lương Văn H không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Cháu Lương Thị Y, sinh ngày 17/3/2003 (đã trưởng thành), các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Giao cháu Lương Thị Bảo Tr, sinh ngày 02/9/2011 cho anh Lương Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nông Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản, đất đai, công nợ chung*: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lương Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005701 ngày 30/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Lương Văn H số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Nông Thị Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã B (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Hoàng Cao Tiến